TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh P***

Bản án số 15/2019/HS-ST
Ngày 06 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA V, TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Hữu Q.**

***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Đinh Duy Q, ông Đinh Công H.

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị H - là Thư ký Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 06/3/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện G, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/TLST- HS ngày 28/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu P, tên gọi khác: Không, sinh năm: 1975 tại xã G, huyện G, tỉnh N. Nơi cư trú: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh N. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Giới tính: Nam. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Vũ Thị N (Đã ly hôn) có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 29/6/2014, bị Đồn Công an G, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". P chưa chấp hành quyết định.
- Ngày 22/7/2016, bị Đồn Công an G, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". P chưa chấp hành quyết định.
- Ngày 11/7/2017, bị Đồn Công an G, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". P chưa chấp hành quyết định.
- Ngày 20/4/2018, bị Đồn Công an G, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". P chưa chấp hành quyết định.
- Ngày 13/12/2018, bị Đồn Công an G, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". P chưa chấp hành quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2019, đến ngày 12/01/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Các anh Đinh Văn L, Trần văn Đ. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu P là đối tượng sử dụng ma tuý. Khoảng 09 giờ ngày 10/01/2019, trong khi đang lăn sơn thuê tại nhà anh Đinh Quang T, sinh năm 1973, trú tại xóm 7, xã L, huyện G thì P nảy sinh ý định đi tìm mua heroine để sử dụng. P đi bộ từ nhà anh T ra khu vực chợ Hàng, xã L thuê xe ôm của anh Đinh Quang L, sinh năm 1976, trú tại xóm 12, xã Liên Sơn chở P sang xã G, huyện G để mua ma túy. Khi đi đến khu vực đường đê thuộc thôn C, xã G, P nhìn thấy một người đàn ông không quen biết đang ngồi trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, P không nhớ biển kiểm soát, P nói với anh L dừng xe cách vị trí người đàn ông khoảng 100 mét. P xuống xe đi bộ đến gặp người đàn ông và hỏi: "*Anh còn hàng không để cho em một cái"*- ý hỏi mua ma túy; người này trả lời: "*Còn, đưa tiền đây*". P lấy trong túi quần trước, bên phải ra 200.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền và nói *"đợi tí quay lại*" rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng xã T, huyện N. Khoảng 10 phút sau người đàn ông quay lại và đưa cho P một gói nhỏ, gói ngoài bằng giấy tờ lịch màu trắng, P cầm mở ra kiểm tra thấy bên trong đựng chất bột dạng cục màu trắng, xác định đó là heroine nên P gói lại rồi cầm ở tay trái và đi bộ về chỗ anh L đang đứng đợi để anh L chở P quay về xã L. Khoảng hơn 10 giờ cùng ngày khi anh L chở P đến khu vực đường trục thôn thuộc thôn 3, K, xã G, huyện G thì gặp Tổ công tác của Công an huyện G phối hợp cùng Công an xã G đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. P xuống xe và tự nguyện giao nộp một gói nhỏ gói ngoài bằng mảnh giấy tờ lịch màu trắng đang cầm tay trái cho Tổ công tác. Tổ công tác yêu cầu P mở gói nhỏ ra kiểm tra thấy bên trong gói nhỏ đựng chất bột dạng cục màu trắng, P khai nhận đó là heroine, P mua cất giấu để sử dụng cho bản thân; ngoài ra còn thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên phải Nguyễn Hữu P đang mặc một bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành niêm phong gói nhỏ gói ngoài bằng mảnh giấy tờ lịch màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu P, lấy mẫu giám định để gửi đi xác định trọng lượng và giám định chất ma túy, với mẫu ký hiệu M.

Ngày 10/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu P ký hiệu M, có khối lượng là 0,1594 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 84/KLGĐ-PC09-MT ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: ***Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1594 gam, là ma tuý, loại Heroine.***

- Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra quyết định chuyển 01 phong bì niêm phong theo quy định trên phong bì ghi số 84/KLGĐ- PC09- MT bên trong đựng 0,0893 gam Heroine còn lại rong mẫu gửi tới giám định ký hiệu M, toàn bộ vỏ bao

gói niêm phong, 01 bơm tiêm chưa qua sử dụng, 01 phong bi dán kín niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong đựng vật chứngconf lại sau khi cân xác định khối lượng gồm: 01 mảnh tờ giấy lịch, 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

Tại Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-GV ngày 25/1012019, Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố Nguyễn Hữu P ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo P, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản cáo trạng. Sau khi luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội **"**Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự(BLHS); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự(BLTTHS). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/01/2019; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định trên phong bì ghi số 84/KLGĐ- PC09- MT bên trong đựng 0,0893 gam Heroine còn lại rong mẫu gửi tới giám định ký hiệu M, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, 01 bơm tiêm chưa qua sử dụng, 01 phong bi dán kín niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng gồm: 01 mảnh tờ giấy lịch, 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì. Được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo thể hiện rõ: Do mắc nghiện ma túy từ khá lâu, để có ma túy đáp ứng nhu cầu của bản thân, Khoảng 09 giờ ngày 10/01/2019, trong khi đang lăn sơn thuê tại nhà anh Đinh Quang T ở xóm 7, xã L, huyện G thì P nảy sinh ý định đi tìm mua heroine để sử dụng. Thực hiện ý định đó, P đã thuê xe ôm của anh Đinh Quang L chở P đi đến khu vực đường đê thuộc thôn C, xã G, huyện G. Tại đây P mua được của người đàn ông không quen biết một gói nhỏ, gói ngoài bằng giấy tờ lịch màu trắng với giá 200.000 đồng. P đã mở ra kiểm tra thấy bên

trong đựng chất bột dạng cục màu trắng, xác định đó là heroine nên P gói lại rồi cầm ở tay trái đi đến chỗ anh L đang đứng đợi để anh L chở P quay về xã Liên Sơn. Về đến khu vực đường trục thôn thuộc thôn 3, K, xã G, huyện G thì gặp Tổ công tác của Công an huyện G phối hợp cùng Công an xã Gia Thịnh đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. P xuống xe và tự nguyện giao nộp một gói nhỏ gói ngoài bằng mảnh giấy tờ lịch màu trắng đang cầm tay trái cho Tổ công tác và khai nhận đó là heroine P vừa mua để sử dụng cho bản thân; ngoài ra còn thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên phải Nguyễn Hữu P đang mặc một bơm kim tiêm chưa qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành niêm phong gói nhỏ gói ngoài bằng mảnh giấy tờ lịch màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu P, lấy mẫu giám định để gửi đi xác định trọng lượng và giám định chất ma túy, với mẫu ký hiệu M.

Ngày 10/01/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu P ký hiệu M, có khối lượng là 0,1594 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 84/KLGĐ-PC09-MT ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận: ***Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1594 gam, là ma tuý, loại Heroine.***

- Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Rõ ràng bị cáo đã có hành vi cất dấu 0,1594 gam ma túy, loại Heroine nhằm để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản vụ việc, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy''. Căn cứ tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[4]. Bản thân bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu tu dưỡng, rèn L, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy dẫn đến phạm tội. Ma tuý là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma tuý mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma tuý một mặt ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, mặt khác ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự thú khai báo rõ về hành vi phạm tội của mình thể hiện khi thấy lực lượng Công an làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy mà bị cáo cất dấu. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ mới ly hôn, phải nuôi con còn nhỏ. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở các tình tiết tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, vì vậy cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh bản thân của bị cáo là con nghiện, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định trên phong bì ghi số 84/KLGĐ- PC09- MT bên trong đựng 0,0893 gam Heroine còn lại rong mẫu gửi tới giám định ký hiệu M, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, 01 bơm tiêm chưa qua sử dụng, 01 phong bi dán kín niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong đụng vật chứngconf lại sau khi cân xác định khối lượng gồm: 01 mảnh tờ giấy lịch, 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở khu vực đường đê thuộc thôn C, xã G, huyện G. Nhưng P không biết tên tuổi, lai lịch người đàn ông này, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng không xác định được nên không có đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[10] **Về án phí**: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu P 18(Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định trên phong bì ghi số 84/KLGĐ- PC09- MT bên trong đựng 0,0893 gam Heroine còn lại trong mẫu gửi tới giám định ký hiệu M, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, 01 bơm tiêm chưa qua sử dụng, 01 phong bi dán kín niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong đụng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng gồm: 01 mảnh tờ giấy lịch, 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu.(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện G và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G).

Người phải thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu P phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện G;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- C«ng an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP;
(Thông báo cho chính quyền Địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN HỮU Q